

Bản án số: 87/2024/HS-ST
Ngày 18 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Đình Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Đỗ Thị Hân và ông Nguyễn Văn Quýnh.

- **Thư ký phiên tòa:** bà Lục Thanh Hương, là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** ông Lương Anh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024 đối với:

- **Bị cáo:** Trần Văn M, sinh ngày 15/5/1987, tại P, Thái Nguyên; nơi đăng ký thường trú: xóm Đ, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nơi ở hiện tại: khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Sán Chay; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M1 và bà Hầu Thị N; vợ: chưa; con: có 02 con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 15/7/2024, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- **Người tham gia tố tụng khác:** người chứng kiến Lê Văn T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 09 giờ 15 phút ngày 15/7/2024, Trần Văn M đi bộ từ lán công nhân xây dựng ở khu H, phường N, thành phố M đến nghĩa trang phường N để tìm mua ma túy (Heroine) sử dụng. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, M đến gặp và mua của một thanh niên không quen biết 01 gói ma túy (H) với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, M cất giấu vào túi áo ngực bên phải và đi bộ về lán để sử dụng. Khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, khi M đang đi bộ đến khu vực đối diện nhà số F, ngõ C, đường T, thuộc khu F, phường K thì bị tổ công tác Công an phường K kiểm tra phát hiện bắt quả

tang. Thu giữ của M vật chứng gồm: 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng và 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel, vỏ màu vàng bên trong lắp hai sim số 0345.530.789 và 0399.981.437.

Bản kết luận giám định số 1109/KLGD ngày 20/7/2024, của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: mẫu vật thu giữ của Trần Văn M là ma túy; loại Heroine; khối lượng: 0,105 gam (không thấy một không năm gam).

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Văn M khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 1606/CT-VKSMC ngày 29/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Trần Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: bị cáo Trần Văn M từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/7/2024.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo thu nhập không ổn định.

Về vật chứng của vụ án: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,05 gam ma túy Heroine hoàn lại sau giám định.
- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, điện thoại bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn M đã thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái đã truy tố là đúng. Lời nói sau cùng, bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều luật và tình tiết định khung hình phạt Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố đối với bị cáo: tại phiên tòa bị cáo Trần Văn

M khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định: khoảng 09 giờ 45 phút ngày 15/7/2024, tại khu F, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, Trần Văn M có hành vi cất giấu trái phép 0,105 gam (không phẩy một không năm gam) ma túy Heroine, mục đích để sử dụng, thì bị bắt quả tang. Do đó, bị cáo Trần Văn M phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Hành vi tàng trữ chất ma túy để sử dụng được xã hội xem là đe dọa đối với sức khỏe và an ninh công cộng. Là nguồn gốc của các loại tội phạm khác. Bị cáo là người đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết và nhận thức rõ tác hại của ma túy, hành vi bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do đó, cần đưa bị cáo ra xét xử nghiêm, mới có tác dụng giáo dục riêng, ngăn chặn và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính: từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết ấn định mức hình phạt trong khung hình phạt đã truy tố đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo thu nhập không ổn định, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 (một) phong bì đựng 0,05 gam ma túy Heroine hoàn lại sau giám định được niêm phong theo đúng quy định. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo.

[9] Liên quan trong vụ án có đối tượng thanh niên đã bán ma túy cho M, quá trình điều tra, M không biết nhân thân, lai lịch của người thanh niên này nên không đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn M 13 (mười ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 15/7/2024.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 của Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 0,05 gam ma túy Heroine hoàn lại sau giám định đựng trong một phong bì được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, còn nguyên vẹn, không rách nát. Mặt trước phong bì ghi “Phòng K. Đội giám định. Số 1109/KL-KTHS. Mẫu vật hoàn lại theo Kết luận giám định số 1109 ngày 20/7/2024 vụ Trần Văn M - TTMT”.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu vàng, bị nứt vỡ, số Imei 1: 357213105411738, số Imei 2: 357213105615734, bên trong gắn 02 sim số 0345.530.789 và 0399.981.437. Điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong.

(Tình trạng số vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 125/2024/THA, ngày 30/8/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố M, tỉnh Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Trần Văn M phải nộp 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1 Điều 331 và khoản 1, 3 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp Quảng Ninh;
- VKSND cùng cấp;
- Cơ quan CSĐT Công an cùng cấp;
- Nhà Tạm giữ Công an cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Cơ quan THAHS Công an cùng cấp;
- Bộ phận HSNV Công an cùng cấp;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đình Khoa